

NGHỊ QUYẾT
Về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2023

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ TRẤN MỘ ĐỨC
KỶ HỌP THỨ 07, KHÓA VIII, NHIỆM KỶ 2021-2026

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;
Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;
Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
Căn cứ Quyết định số 55/2015/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020;

Xét Tờ trình số: 61/TTr-UBND, ngày 21/6/2023 của UBND thị trấn Mộ Đức về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2023 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân thị trấn đã nhất trí,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2023 với một số nội dung sau:

1. Nguồn vốn đầu tư:

* Tổng nguồn vốn đầu tư đầu năm 2023 là:	4.809.194.000 đồng
- Ngân sách huyện hỗ trợ:	4.100.787.000 đồng
- Ngân sách thị trấn và nguồn thu hợp pháp khác:	538.343.000 đồng
- Đóng góp tự nguyện đóng góp của nhân dân:	170.064.000 đồng
* Nguồn vốn bổ sung tăng:	5.164.861.000 đồng
- Ngân sách huyện hỗ trợ:	2.641.900.000 đồng
- Ngân sách thị trấn và nguồn thu hợp pháp khác:	95.957.000 đồng
* Nguồn vốn điều chỉnh giảm:	272.787.000 đồng
- Ngân sách huyện hỗ trợ:	272.787.000 đồng
* Tổng nguồn vốn đầu tư đề nghị điều chỉnh, bổ sung năm 2023 là:	7.274.264.000 đồng
- Vốn ngân sách huyện hỗ trợ:	6.469.000.000 đồng
- Ngân sách thị trấn và nguồn thu hợp pháp khác:	634.300.000 đồng
- Vốn đóng góp của nhân dân:	170.064.000 đồng

2. Kế hoạch phân bổ:

- Công trình hoàn thành là:	1.850.000.000 đồng
- Công trình XD đô thị giai đoạn 2022-2023 là:	4.619.900.000 đồng

(Chi tiết có phụ lục đính kèm)

3. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện:

Để thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và kế hoạch đầu tư công năm 2023 đã được điều chỉnh, bổ sung, UBND thị trấn cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Tiếp tục chỉ đạo kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo chất lượng công trình đối với công trình chuyển tiếp và công trình triển khai thực hiện trong năm.

- Chỉ đạo công tác vận động thu đóng góp của các tổ chức, cá nhân và nhân dân để chi trả nợ các công trình còn nợ đọng và thanh toán các công trình thi công hoàn thành.

- Giải ngân nguồn vốn theo khối lượng thi công hoàn thành đúng nguồn và đảm bảo cân đối nguồn vốn của ngân sách thị trấn để chi trả nợ công trình các năm trước.

- Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thực hiện công tác lập, thẩm định, thẩm tra theo đúng trình tự thủ tục, đảm bảo yêu cầu về chất lượng và thời gian qui định, các công trình đủ điều kiện thẩm định thẩm tra không để tồn đọng.

- Rà soát và tổng hợp xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2024 để đăng ký với huyện về nguồn vốn đúng theo Luật đầu tư công.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Giao UBND thị trấn Mộ Đức tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

- Thường trực HĐND, các ban HĐND và đại biểu HĐND thị trấn thường xuyên theo dõi, đôn đốc kiểm tra và giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành:

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thị trấn Mộ Đức khóa VIII, kỳ họp thứ 07 thông qua ngày / /2023.

Nghị quyết này có hiệu lực sau 05 ngày kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- TT Đảng ủy thị trấn;
- Thường trực HĐND thị trấn;
- CT, các PCT/UBND thị trấn;
- Các ban, ngành, hội đoàn thể thị trấn;
- Các vị đại biểu HDDND thị trấn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Thúc

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI ĐÀU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số: 36/NQ-HĐND, ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thị trấn Mộ Đức)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

Tên công trình	Dự toán năm đầu năm 2023				Dự toán điều chỉnh, bổ sung				Dự toán cả năm 2023				
	Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Ngân sách huyện hỗ trợ	Ngân sách thị trấn	Vốn đóng góp của DN và nhân dân	Tổng số	Ngân sách huyện hỗ trợ	Ngân sách ngân sách	Vốn đóng góp của DN, nhân dân	Tổng số	Ngân sách huyện hỗ trợ	Ngân sách ngân sách	Vốn đóng góp của DN, nhân dân
Tổng số	4.809.194	2.981.194	4.100.787	538.343	170.064	2.465.070	2.369.113	95.957	0	7.274.264	6.469.900	634.300	170.064
I. Năm 2020	2.831.194	2.981.194	2.122.787	538.343	170.064	-176.830	-272.787	95.957	0	2.654.364	1.850.000	634.300	170.064
1. Công trình hoàn thành	2.831.194	2.981.194	2.122.787	538.343	170.064	-176.830	-272.787	95.957	0	2.654.364	1.850.000	634.300	170.064
- Nhà SH văn hóa TDP 1	158.621	158.621		158.621		75.957		75.957		234.578		234.578	
- Tuyến đường Ngô Ông Trị - Kênh chính nam	102.906	102.906		-9.658	112.564	0				102.906		-9.658	112.564
- SC nhà làm việc UBND thị trấn	153.325	153.325		153.325		0				153.325		153.325	
- Chi trả nợ GT, KM	11.658	11.658		9.658	2.000	0				11.658		9.658	2.000
- Chi tuyến đường Ông. Báu Ông. Cư	48.089	48.089		14.589	33.500	0				48.089		14.589	33.500
- Chi tuyến đường Ông. Trí Ông. Ni	44.074	44.074		22.074	22.000	0				44.074		22.074	22.000
- SC, NC tuyến đường Phú Hòa Nam - Châu Me - Bà Hồng	51.671	51.671	51.671			-51.671	-51.671			0	0	0	
- SC, NC tuyến đường nhà Ông Hà - Ông Lân	95.600	95.600	95.600			-75.600	-95.600	20.000		20.000	0	20.000	
- Kênh S22D - Bà Chung	82.450	82.450	82.450			-82.450	-82.450			0	0	0	
- Bờ chắn nước tuyến Cầu Đông - Hoan Cáy						0				0	0	0	
- Chi XD nhà SHVH TDP3	43.066	43.066	43.066			-43.066	-43.066			0	0	0	
- XD tường rào, bảng hiệu, nhà để xe và sân bê tông nhà SHVH TDP1	62.821	362.821		62.821		0				62.821	0	62.821	

- SC, nâng cấp tuyến đường Phú Hòa Nam - Châu Me - Bà Điện	126.913	126.913	126.913	0			126.913	0	126.913	
- XD tường rào, công ngõ, sân nền và trang thiết bị nhà SHVH TDP3	600.000	550.000	600.000	0			600.000	600.000		
- Nâng cấp, sửa chữa Trụ sở UBND thị trấn; HM: Khó nhà chính	650.000	550.000	650.000	0			650.000	650.000		
- Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường từ nhà ông Nho - nhà ông Khánh - nhà bà Điện	600.000	600.000	600.000	0			600.000	600.000		
II. Hỗ trợ công trình đạt chuẩn đô thị văn minh	1.978.000	0	1.978.000	2.641.900			2.641.900	4.619.900		
1. Các công trình khởi công năm 2022				2.641.900			2.641.900	2.641.900		
Nâng cấp, SC tuyến đường từ nhà ông Thọ- ông Lân				447.900			447.900	447.900		
Bê tông tuyến đường từ nhà ông Xán-bà Hiền- kho Việt Linh				342.000			342.000	342.000		
XD hệ thống điện dọc tuyến đường Công Cao- Đá bàn				240.000			240.000	240.000		
Nâng cấp, SC tuyến đường từ nhà ông Chuyên- bà May- Đình Vĩnh An				200.000			200.000	200.000		
Bê tông tuyến đường từ nhà ông Bình- HTXD VNN Vĩnh Trường-				252.000			252.000	252.000		
Nâng cấp, SC tuyến đường từ Công Cây Đa- nhà ông Hùng- nhà bà				360.000			360.000	360.000		
XD hệ thống camera an ninh thị trấn Mộ Đức				120.000			120.000	120.000		
Xây dựng NSHVH tổ dân phố 2				680.000			680.000	680.000		

